

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST

Ngày: 31- 10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thu Hương

Bà Trần Thị Hồng Hạnh

- Thư ký Tòa án: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Quang H1 – Sinh ngày 11 tháng 11 năm 1970 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Tổ 29, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Kế toán; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt; con ông Nguyễn Trọng Th (Đã chết) và bà Nguyễn Thị B (Đã chết); bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2018 đến ngày 01/9/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 45/2018/HSST-LCĐKNCT ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

2/ Phùng Văn D1 – Sinh ngày 05 tháng 6 năm 1982 tại huyện B, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn V, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt; con ông Phùng Văn T và bà Hà Thị T; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2018 đến ngày 01/9/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 46/2018/HSST-

LCĐKNCT ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

3/ Yên Bá D2 – Sinh ngày 19 tháng 10 năm 1984 tại huyện G, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Yên Bá B và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2018 đến ngày 01/9/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 47/2018/HSST-LCĐKNCT ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

4/ Vũ Văn H2 – Sinh ngày 04 tháng 01 năm 1984 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2018 đến ngày 01/9/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 48/2018/HSST-LCĐKNCT ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đinh Quang B – Sinh năm 1961

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

- **Người chứng kiến:**

Ông Vũ Văn Ngh - sinh năm: 1963 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 đều là công nhân và nhân viên của Công ty Cổ phần đầu tư P có trụ sở tại thôn 4B, xã Đ, thành phố T. Tối 29/8/2018 sau khi ăn cơm xong H1, D1, D2 và H2 đến phòng bảo vệ của Công ty (là phòng sinh hoạt chung của tổ bảo vệ, phòng thường xuyên mở cửa cho công nhân vào uống nước và nghỉ ngơi); thấy không có ai, cả bốn người vào ngồi uống nước. Khoảng 20 giờ cùng ngày, trong khi ngồi uống nước thấy có bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở phòng nên D1, H2, H1 và D2 cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh “Lộc”, với mức độ thắng, thua là 10.000 đồng một lá bài. H1, D1, D2 và H2 đánh bạc được khoảng 15 phút thì ông Đinh Quang B – sinh năm 1961, trú tại tổ dân phố Quyết Thắng, phường Yên Bình, thành phố Tam Điệp là bảo vệ của công ty đến và nằm trên giường xem điện thoại. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày khi H1, D1, D2 và H2 đang đánh bạc thì tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phát hiện bắt quả tang, thu tổng số tiền tại vị trí H1, D1, D2 và H2 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.920.000đ (Bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn

đồng). Ngoài ra H1, D1, D2 và H2 tự giao nộp tổng số tiền 7.560.000 đồng để trong người, gồm: Phùng Văn D1 1.500.000 đồng, Yên Bá D2 2.500.000 đồng, Nguyễn Quang H1 1.060.000 đồng và Vũ Văn H2 2.500.000 đồng; đồng thời Công an thu giữ 04 chiếc ví và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Qua điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 7.920.000đ (Bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó của H1 4.220.000 đồng, H2 500.000 đồng, D1 2.500.000 đồng và D2 700.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT – VKS - TPTĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 Điều 51; khoản 1 điều 35 của Bộ luật Hình sự ;

Xử phạt các bị cáo như sau:

- Phạt tiền Nguyễn Quang H1 từ 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)

- Phạt tiền Phùng Văn D1 từ 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) đến 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng)

- Phạt tiền Yên Bá D2 từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng)

- Phạt tiền Vũ Văn H2 từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng)

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.920.000đ là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc

Trong quá trình điều tra, Vũ Văn Ngh trình bày: Khoảng 22 giờ ngày 29/8/2018 ông được tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp mời đến phòng bảo vệ của công ty cổ phần đầu tư P để chứng kiến việc cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bốn người có hành vi đánh bạc. Tại đây những người này khai rõ họ tên tuổi, địa chỉ và cùng khai đang sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để đánh bạc được thua bằng tiền. Tại chỗ lực lượng Công an thu giữ trên

chiếu bạc số tiền 7.920.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ cùng 04 chiếc ví các đối tượng tự nguyện giao nộp số tiền có trong người là 7.650.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đinh Quang B, phù hợp với tang vật đã thu giữ. Mặt khác được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận vào tối ngày 29/8/2018 Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Lôc” với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.920.000 đồng đã phạm vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Từ căn cứ trên thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố các bị cáo Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra tại nơi tập trung đông dân cư, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Đ nói riêng và trên địa bàn thành phố T nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính

chất mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có nhiều đối tượng tham gia nhưng mang tính đồng phạm giản đơn, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời xem xét đến vai trò đồng phạm của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp.

Đối với các bị cáo Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 đều là những người máu mê cờ bạc khi có cơ hội là nảy sinh ý định đánh bạc. Về thời gian tham gia đánh bạc giữa các bị cáo là ngang nhau, về số tiền đánh bạc thì Nguyễn Quang H1 là người có số tiền nhiều nhất (4.220.000đ) tiếp đến là Phùng Văn D1 (2.500.000đ) còn Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 có số tiền ngang nhau (D2 có 700.000đ và H2 có (500.000đ). Do vậy về trách nhiệm hình sự của Nguyễn Quang H1 là cao nhất, còn Phùng Văn D1 thấp hơn Nguyễn Quang H1, cao hơn Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 là phù hợp

[3] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự chung cho các bị cáo.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Do áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo là phạt tiền nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2.

[7] Trong vụ án này có ông Đinh Quang B không phải là người quản lý trực tiếp phòng bảo vệ do vậy khi các bị cáo vào đánh bạc tại phòng bảo vệ cũng không xin ý kiến của ông B và ông B cũng không thu bất kỳ khoản tiền gì của các bị cáo do vậy ông B không có lỗi.

Đối với số tiền 2.000.000đ mà ông B cho Phùng Văn D1 vay trong buổi chiều ngày 29/8/2018 đây là giao dịch dân sự giữa ông B và D1 nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 7.920.000 đồng thu giữ của các bị cáo đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân đây là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra xác định số tiền 7.560.000 đồng thu trong người các bị cáo, (gồm: Phùng Văn D1 1.500.000 đồng, Yên Bá D2 2.500.000 đồng, Nguyễn Quang H1 1.060.000 đồng và Vũ Văn H2 2.500.000 đồng) và 04 chiếc ví H1, D1, D2 và H2 tự nguyện giao nộp là tài sản hợp pháp không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại các tài sản trên cho các bị cáo nên không đặt ra xem xét.

[9] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Các điểm i và s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1/ Tuyên bố:

Các bị cáo Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 phạm tội: Đánh bạc.

- Xử phạt các bị cáo như sau:

- Phạt tiền Nguyễn Quang H1 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

- Phạt tiền Phùng Văn D1 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

- Phạt tiền Yên Bá D2 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

- Phạt tiền Vũ Văn H2 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.920.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Những vật chứng trên Công an thành phố Tam Điệp đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo theo giấy ủy nhiệm chỉ số 23 ngày 12 tháng 10 năm 2018 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 10 năm 2018 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

3/ Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Quang H1, Phùng Văn D1, Yên Bá D2 và Vũ Văn H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Ngọc Tú